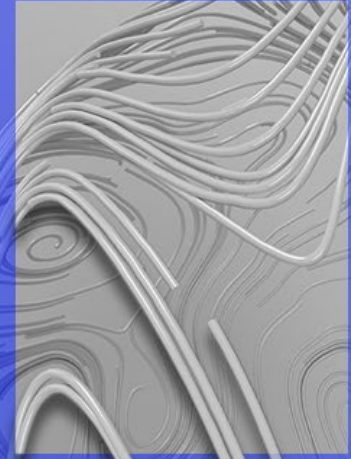


Bản tin nhanh về Luật

Tháng 9 năm 2022



Nghị định số 53/2022/NĐ-CP hướng dẫn Luật An ninh mạng

Vào ngày 15/8/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 53/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng 2018 (“**Nghị định 53**”), có hiệu lực **từ ngày 01/10/2022**. Nghị định 53 có phạm vi điều chỉnh tương đối rộng khi điều chỉnh cả **tổ chức trong nước và tổ chức nước ngoài**, đặc biệt Nghị định 53 dành một chương để hướng dẫn về yêu cầu lưu trữ dữ liệu tại Việt Nam quy định tại Điều 26 Luật An ninh mạng 2018.

Dưới đây là những điểm đáng chú ý của Nghị Định 53:

1. Loại dữ liệu phải được lưu trữ tại Việt Nam (“Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ”)

Loại dữ liệu phải lưu trữ tại Việt Nam bao gồm:

- (i) **dữ liệu về thông tin cá nhân của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam** (gồm tổ chức và cá nhân sử dụng dịch vụ trong không gian mạng trên lãnh thổ Việt Nam);
- (ii) **dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra** (gồm tên tài khoản sử dụng dịch vụ, thời gian sử dụng dịch vụ, thông tin thẻ tín dụng, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ mạng (IP) đăng nhập, đăng xuất, số điện thoại đăng ký được gắn với tài khoản hoặc dữ liệu); và
- (iii) **dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam** (gồm bạn bè, nhóm mà người sử dụng kết nối hoặc tương tác).

Phương thức và hình thức lưu trữ Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu trữ sẽ do tổ chức có Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ quyết định.

2. Lưu trữ dữ liệu đối với tổ chức thành lập tại Việt Nam

Yêu cầu lưu trữ đối với Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ được áp dụng đối với tất cả các tổ chức tại Việt Nam được thành lập theo pháp luật Việt Nam, bao gồm các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, và cung cấp các dịch vụ (i) dịch vụ trên mạng viễn thông (gồm dịch vụ viễn thông, dịch vụ ứng dụng viễn thông), (ii) dịch vụ trên mạng Internet (dịch vụ Internet và dịch vụ cung cấp nội dung trên nền internet) và (iii) dịch vụ gia tăng trên không gian mạng tại Việt Nam có hoạt động thu thập, khai thác, phân tích, xử lý dữ liệu về thông tin cá nhân hoặc dữ liệu về mối quan hệ của người sử dụng dịch vụ, dữ liệu do người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam tạo ra. Các loại dịch vụ kể trên có phạm vi tương đối rộng, và vẫn cần tiếp tục theo dõi xem các cơ quan chức năng quản lý của Nhà nước sẽ quy định về phạm vi áp dụng trên thực tế như thế nào.

3. Yêu cầu lưu trữ dữ liệu và đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện đối với tổ chức nước ngoài:

Tổ chức nước ngoài có hoạt động kinh doanh tại Việt Nam thuộc một trong những lĩnh vực sau:

- (i) dịch vụ viễn thông, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu trên không gian mạng,
- (ii) cung cấp tên miền quốc gia hoặc quốc tế cho người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam,
- (iii) thương mại điện tử; thanh toán trực tuyến; trung gian thanh toán; dịch vụ kết nối vận chuyển qua không gian mạng; mạng xã hội và truyền thông xã hội; trò chơi điện tử trên mạng,
- (iv) dịch vụ cung cấp, quản lý hoặc vận hành thông tin khác trên không gian mạng dưới dạng tin nhắn, cuộc gọi thoại, cuộc gọi video, thư điện tử, trò chuyện trực tuyến

(sau đây gọi chung là “**Dịch Vụ Trực Tuyến**”) phải lưu trữ Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ tại Việt Nam và phải đặt chi nhánh/văn phòng đại diện tại Việt Nam nếu:

- (i) dịch vụ của các tổ chức này bị sử dụng sai mục đích [bởi người sử dụng dịch vụ] nhằm thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng của Việt Nam; **và**
- (ii) tổ chức đã được Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (thuộc Bộ Công an) thông báo và có yêu cầu phối hợp, ngăn chặn hành vi bằng văn bản, **nhưng**
- (iii) tổ chức không chấp hành với các yêu cầu này **hoặc** tổ chức ngăn chặn/cản trở/vô hiệu hóa biện pháp bảo vệ an ninh mạng do lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thực hiện.

Trong trường hợp này, tổ chức nước ngoài phải thực hiện việc lưu trữ dữ liệu và thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện trong vòng **12 tháng** kể từ ngày nhận quyết định từ Bộ trưởng Bộ Công an.

Trong trường hợp này, dữ liệu phải được lưu trữ tại Việt Nam ít nhất **2 năm** kể từ ngày nhận được quyết định nêu trên. Tuy nhiên, chi nhánh/văn phòng đại diện sẽ chỉ phải duy trì cho đến khi tổ chức nước ngoài bị yêu cầu như trên không còn thực hiện hoạt động tại Việt Nam hoặc không còn cung cấp Dịch Vụ Trực Tuyến tại Việt Nam.

4. **Thực hiện các quy định về an ninh mạng**

Một điểm quan trọng cần lưu ý của Nghị định 53 là việc áp dụng hệ thống thực thi hành chính để ngăn chặn các hành vi vi phạm về an ninh mạng. Nghị định 53 trao quyền cho các cơ quan chức năng quản lý của Nhà nước được tiến hành các hành động, yêu cầu cung cấp thông tin cho mục đích điều tra cũng như được yêu cầu các ứng dụng, trang web và hệ thống thông tin bị sử dụng cho những mục đích trái pháp luật chấm dứt hoạt động.

Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (thuộc Bộ Công an); Cục Bảo vệ an ninh Quân đội, Tổng cục Chính trị và Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng (trực thuộc Bộ Quốc phòng) sẽ được trao thẩm quyền thực hiện các hành động cưỡng chế (như ban hành thông báo gỡ bỏ hoặc xóa bỏ, yêu cầu đình chỉ, tạm đình chỉ hoặc ngừng hoạt động hệ thống thông tin, thu hồi tên miền, thu thập dữ liệu để phục vụ điều tra) nếu cơ quan chức năng liên quan xác định xảy ra một trong các hành vi vi phạm sau đây

- (i) nội dung xâm phạm an ninh quốc gia, tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng;
- (ii) nội dung làm nhục, vu khống; xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; bịa đặt, sai sự thật gây hoang mang trong nhân dân, gây thiệt hại nghiêm trọng cho hoạt động kinh tế - xã hội; và
- (iii) các nội dung vi phạm khác như: xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc; hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng; xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội

Quy trình thực thi các hành động cưỡng chế kể trên không yêu cầu các cơ quan chức năng liên quan phải thực hiện tham vấn với các tổ chức trước khi đưa ra quyết định. Ngoài ra, Nghị định 53 cũng không quy định về quy trình khiếu nại nào. Chúng tôi dự kiến Bộ Công an sẽ sớm ban hành hướng dẫn chi tiết hơn việc thực hiện Nghị Định 53, cũng như Nghị định về xử lý hành chính trong lĩnh vực an ninh mạng.

Lưu ý:

Các doanh nghiệp Việt Nam cần phải rà soát lại thực tiễn chấp hành của doanh nghiệp để đảm bảo Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ đã được lưu trữ tại Việt Nam.

Nhìn chung, các tổ chức xử lý Dữ Liệu Bắt Buộc Lưu Trữ cần nâng cao nhận thức về thẩm quyền được cấp cho các cơ quan chức năng liên quan đến các hành vi trái pháp luật và, khi được các cơ quan chức năng liên quan yêu cầu, phải hành động một cách nhanh chóng và hiệu quả nhằm loại bỏ hoặc vô hiệu hóa việc truy cập vào thông tin nhằm tránh khỏi những chế tài xử lý.

Đối với các doanh nghiệp nước ngoài, mặc dù yêu cầu lưu trữ dữ liệu và đặt chi nhánh/văn phòng đại diện tại Việt Nam sẽ không áp dụng ngay lập tức, doanh nghiệp cũng cần lưu ý về các quy định và các trường hợp sẽ kích hoạt các yêu cầu này. Mặt khác, các doanh nghiệp nước ngoài cần đảm bảo doanh nghiệp có đủ nguồn lực và quy trình phù hợp nhằm phản hồi đối với các yêu cầu từ phía cơ quan an ninh mạng Việt Nam để tránh bị yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện về lưu trữ dữ liệu và đặt chi nhánh/văn phòng đại diện tại Việt Nam. Chúng tôi cũng nhận định rằng các cơ quan có thẩm quyền về an ninh mạng tại Việt Nam sẽ tăng cường các hoạt động trong công tác bảo vệ không gian mạng nhằm nâng cao mức độ tuân thủ các quy định.

Liên hệ với chúng tôi

Hà Nội

Tầng 46, Tòa tháp Keangnam Landmark 72,
E6 Phạm Hùng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm

T: +84 (24) 3946 1600

Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 10, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Bến Nghé, Quận 1

T: +84 (28) 3821 9266

Đà Nẵng

D3, Tầng 5, Tòa nhà Indochina Riverside Towers,
74 Bạch Đằng, Hải Châu I, Hải Châu

T: +84 (236) 351 9051

Mọi thông tin trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp tư vấn cho trường hợp cụ thể của bất kỳ tổ chức hay cá nhân nào. Mặc dù chúng tôi cố gắng cung cấp thông tin chính xác và cập nhật nhất một cách có thể, chúng tôi không thể đảm bảo rằng những thông tin này còn chính xác lúc người đọc nhận được hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ ai cũng không nên quyết định hành động dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.

© 2022 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

Tên và biểu tượng KPMG là nhãn hiệu thương mại được cấp phép sử dụng cho các công ty thành viên độc lập của tổ chức các công ty KPMG toàn cầu.



Quét mã QR để truy cập website: kpmg.com.vn

Email: kpmghcmc@kpmg.com.vn